

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, TIÊU THỤ THỦY SẢN THÁNG 3 VÀ QUÝ I NĂM 2016

1. Tình hình chung

Theo Tổng cục Thống kê, giá trị sản xuất thủy sản quý I/2016 đạt gần 35,4 nghìn tỷ đồng (theo giá cố định năm 2010), tăng 2,34% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, giá trị nuôi trồng thủy sản đạt gần 17 nghìn tỷ đồng, tăng 0,85%, giá trị khai thác thủy sản đạt hơn 18,4 nghìn tỷ, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm 2015.

Bảng 1: Giá trị sản xuất thủy sản quý I/2015 theo giá so sánh 2010

Đơn vị: tỷ đồng

	QUÝ I/2015	QUÝ I/2016	SO SÁNH
Tổng giá trị SXTS	34.563,2	35.372,4	102,34
Khai thác thủy sản	17.771,3	18.438,2	103,75
- Khai thác biển	16.742,0	17.406,9	103,97
- Khai thác nội đồng	1029,3	1031,3	100,20
Nuôi trồng thủy sản	16.791,9	16.934,2	100,85

Nguồn: Tổng cục Thống kê

Bảng 2: Kết quả sản xuất thủy sản quý I/2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016			So sánh	
			Thực hiện 2 tháng	Ước TH tháng 3	Ước TH 3 tháng	Tháng báo cáo	Lũy kế (từ đầu năm)
I	Tổng sản lượng thủy sản	1.000 tấn	830,5	441,2	1271,7	102,3	102,9
1	Sản lượng KTTS	1.000 tấn	479,5	242,6	722,1	103,5	103,7
	<i>SL khai thác hải sản</i>	1.000 tấn	453,2	230,6	683,8	103,7	103,9
	<i>SL khai thác nội địa</i>	1.000 tấn	26,3	12,0	38,3	99,2	100,5
2	Sản lượng NTTS	1.000 tấn	351,0	198,6	549,6	101,0	101,9
	<i>Trong đó: Tôm sú</i>	1.000 tấn	23		36,0		108,4
	<i>Tôm thẻ</i>	1.000 tấn	11		22,5		107,1
	<i>Cá tra</i>	1.000 tấn	92		174,4		96,7
II	Diện tích nuôi	1.000 ha					
	<i>Trong đó: Tôm sú</i>	1.000 ha	414		509,0		102,2
	<i>Tôm thẻ</i>	1.000 ha	11,2		17		98,3
	<i>Cá tra</i>	1.000 ha	1,9		2,21		101,8

Nguồn: Trung tâm Thông tin Thủy sản tổng hợp

Tổng sản lượng thủy sản trong quý I/2016 ước đạt 1,27 triệu tấn, tăng 2,9% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 722,1 nghìn tấn, tăng 3,7% và sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 549,6 nghìn tấn, tăng 1,9% so với cùng kỳ.

a. Khai thác thủy sản

Trong quý I/2016, diễn biến thời tiết tương đối thuận lợi cho hoạt động khai thác hải sản trên các vùng biển. Tại phía Bắc, các đợt không khí lạnh và nhiều sương mù trong các tháng đã ảnh hưởng phần nào tới hoạt động khai thác thủy sản của ngư dân. Tuy nhiên, tranh thủ những lúc thời tiết thuận lợi, ngư dân vẫn hăng hái ra khơi, bám biển. Tại các tỉnh miền Trung và Nam Bộ, thời tiết những tháng đầu năm tương đối thuận lợi cho hoạt động khai thác thủy sản, ngư dân được mùa và khai thác được nhiều loại hải sản có giá trị như cá hổ, cá trích, cá ngừ, tôm hùm, ruốc. Hiện đã là tháng cuối của vụ cá Bắc, bà con ngư dân các nghề câu, rê, lưới cản, lưới vây, đang chuẩn bị tập trung cho khai thác vụ cá Nam. Sản lượng khai thác thủy sản trong tháng 3 ước đạt 242,6 nghìn tấn, tăng 3,5 % so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, khai thác hải sản ước đạt 230,6 nghìn tấn, tăng 3,7%; khai thác nội địa ước đạt 12 nghìn tấn, bằng 99,2% so với cùng kỳ. Lũy kế 3 tháng đầu năm 2016, sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 722,1 nghìn tấn, tăng 3,7% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, khai thác biển đạt 683,8 nghìn tấn, tăng 3,9%; khai thác nội địa đạt 38,3 nghìn tấn, tăng 0,5% so với cùng kỳ năm trước.

Trong tháng 2, vào dịp tết Nguyên Đán, nhiều địa phương đã tổ chức lễ hội ra quân đánh bắt hải sản đầu năm, mở đầu mùa khai thác với ước mong những chuyến biển bội thu. Đặc biệt trong tháng 3, Chính phủ, Bộ Nông nghiệp & PTNT, Tổng cục Thủy sản và các địa phương đã phối hợp tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo nhằm tổng kết, đánh giá, đưa ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các chương trình, chính sách ...liên quan đến khai thác thủy sản như Hội nghị sơ kết hơn 1 năm triển khai Nghị định 67/2014/NĐ-CP (Nghị định 67) của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, Hội nghị Tổng kết vụ cá Bắc và triển khai vụ cá Nam năm 2016, Hội nghị chuyên giao tiến bộ, ứng dụng khoa học công nghệ vào khai thác thủy sản... Ngoài ra, với nhiều chính sách hỗ trợ từ các địa phương trong thời gian qua như hỗ trợ vốn, hỗ trợ lắp đặt các thiết bị thông tin liên lạc, hỗ trợ thành lập các các tổ, đội liên kết bám biển khai thác, hiệu quả sản xuất đã được cải thiện, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Trong tháng 3, các địa phương tiếp tục hướng dẫn, triển khai các chính sách hỗ trợ ngư dân theo nghị định số 67/2014/NĐ-CP (Nghị định 67) và Nghị định 89/2015/NĐ-CP, triển khai đề án tái cơ cấu ngành, đề án tổ chức sản xuất cá ngừ theo chuỗi.

Với việc xăng dầu liên tục giảm giá trong thời gian qua, ngư dân đã giảm bớt được các chi phí cho mỗi chuyến ra khơi. Nhờ đó, ngư dân yên tâm bám biển, tăng hiệu quả khai thác, đời sống được cải thiện.

Tại một số địa phương, sản lượng khai thác thủy 3 tháng đầu năm 2016 đạt khá. Quảng Ninh ước đạt 15.060 tấn, tăng 11,3%, Thanh Hóa đạt 24.416 tấn, tăng 6,4%; Bình Định đạt 32.600 tấn, tương đương so với cùng kỳ, Phú Yên đạt 14.943 tấn, tăng 7,9%, Bình Thuận đạt 31.629 tấn, tương đương so với cùng kỳ. Cà Mau đạt 54.700 tấn, Kiên Giang đạt 123.849 tấn, tăng 9,4%; Tiền Giang đạt 22.930 tấn, tăng 11,5%; Trà Vinh đạt 19.502 tấn, tăng 3,1% so với cùng kỳ.

b. Nuôi trồng thủy sản

Nổi bật trong quý I/2016 là tình hình xâm nhập mặn diễn biến nghiêm trọng, ảnh hưởng đến tình hình sản xuất nông nghiệp nói chung và tình hình nuôi trồng thủy sản nói riêng. Xâm nhập mặn ngày càng tăng và xâm nhập sâu vào đất liền, ảnh hưởng đến

hầu nuôi, số lượng cá điêu hồng trong lồng bè chết tăng... nghề nuôi phải thu hoạch non, để tránh thiệt hại.

Trong quý I/2016, việc chỉ đạo điều hành đẩy sớm tiến độ thả nuôi là quyết định đúng đắn được các tỉnh địa phương hoan nghênh. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố đặc biệt là yếu tố về thời tiết nên kết quả chưa thực sự có chuyển biến nhiều.

Giá thành cá tra nguyên liệu trong tháng 3 mặc dù có tăng nhẹ so với 2 tháng đầu năm, nhưng vẫn ở mức thấp so với năm ngoái. Tuy người nuôi cá tra vẫn chưa có lãi nhiều, nhưng ngành hàng cá tra đã bước đầu hình thành các chuỗi liên kết để tăng hiệu quả sản xuất và giảm chi phí. Vì vậy, trong quý I/2016, ngành cá tra hiện vẫn duy trì được sản xuất tương đương cùng kỳ năm 2015.

2. Tình hình sản xuất một số mặt hàng chủ lực:

a. Mặt hàng cá ngừ đại dương

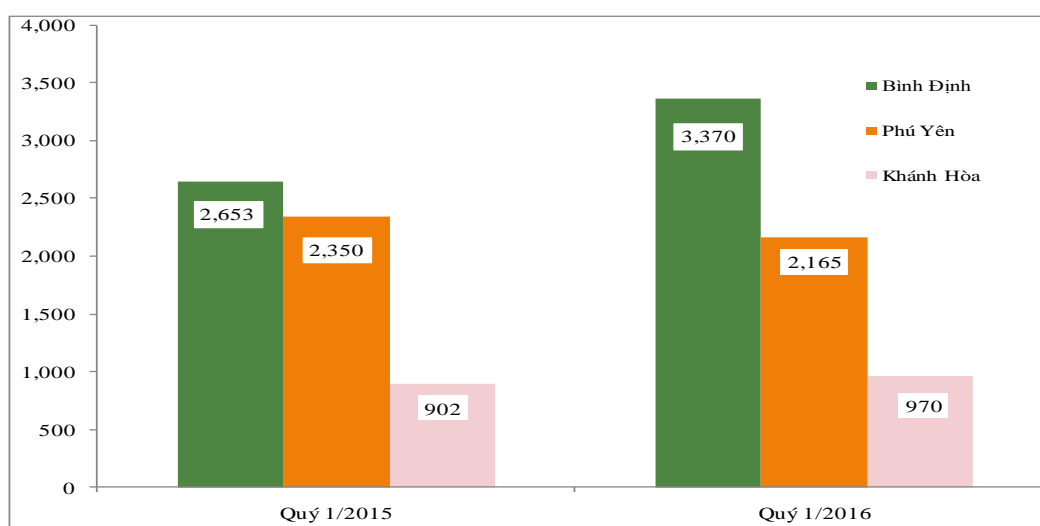
Sản lượng khai thác cá ngừ đại dương 3 tháng đầu năm 2016 tăng 12,6% so với cùng kỳ, ước đạt 6.505 tấn, trong đó Bình Định ước đạt 3.370 tấn, Phú Yên 2.165 tấn, Khánh Hòa 970 tấn.

Bảng 3: Sản lượng khai thác cá ngừ đại dương quý I/2016

TT	Tỉnh	ĐVT	Ước Năm 2016		So sánh cùng kỳ 3 tháng (%)
			Ước tháng 3	Ước 3 tháng	
1	Bình Định	tấn	1.570	3.370	127,0
2	Phú Yên	tấn	1.100	2.165	92,1
3	Khánh Hòa	tấn	480	970	107,5
Tổng cộng		tấn	3.150	6.505	112,6

Nguồn: Báo cáo của các Chi cục KT&BVNLTS Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa

Hình 1: Sản lượng khai thác cá ngừ đại dương quý I/2016 và cùng kỳ (ĐV: Tấn)



Nguồn: Trung tâm Thông tin Thủy sản tổng hợp

Trong quý I/2016, nhờ thời tiết tương đối thuận lợi, ngư dân khai thác cá ngừ đại dương đạt sản lượng khá. Tại Bình Định, sản lượng khai thác cá ngừ đại dương đạt 3.370 tấn, tăng 27% so với cùng kỳ. Đặc biệt, trong thời gian qua, tỉnh Bình Định đã phối hợp khá tốt với các công ty của Nhật Bản trong việc chuyển giao khoa học công

nghe, ngư cụ khai thác cá ngừ đại dương cho cán bộ kỹ thuật và ngư dân trong tỉnh để khai thác tiêu thụ nội địa và xuất khẩu cá ngừ đại dương đạt hiệu quả.

Trong quý 1/2016, giá cá ngừ đại dương không ổn định, có thời điểm giảm 5.000 - 10.000 đồng/kg. Trong tháng 1/2016, ngư dân khai thác cá ngừ đại dương đạt sản lượng khá, giá bán ổn định và tăng cao hơn so với cùng kỳ, giá cá ngừ câu tay dao động trong khoảng 95.000 - 110.000 đồng/kg. Sang tháng 2/2016, đặc biệt sau Tết Nguyên Đán, giá bán giảm từ 5.000-10.000 đồng/kg so với tháng 1, dao động trong khoảng 88.000 đồng - 95.000 đồng/kg. Tháng 3/2016, giá bán lại tăng nhẹ so với tháng 2 và ổn định so với cùng kỳ, dao động từ 90.000 - 100.000 đồng/kg. Bên cạnh việc sản lượng khai thác tăng, cùng với việc giá dầu giảm sâu trong thời gian qua đã tác động tích cực tới hoạt động khai thác cá ngừ, giúp cải thiện và ổn định đời sống của ngư dân.

Tuy nhiên để nghề khai thác cá ngừ đại dương phát triển bền vững và đem lại thu nhập ổn định cho ngư dân, các tỉnh có nghề khai thác cá ngừ trọng điểm như Bình Định, Phú Yên và Khánh Hòa cần phải tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đề án tổ chức sản xuất cá ngừ đại dương theo chuỗi giá trị. Bên cạnh đó, nhà nước cần có các chính sách ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá; hỗ trợ ngư dân hiện đại hóa đội tàu khai thác; hỗ trợ xây dựng đội tàu dịch vụ hậu cần, vận chuyển cho nghề câu cá ngừ đại dương; hỗ trợ cung cấp thông tin ngư trường.

b. Mặt hàng tôm

Trong quý 1/2016, mặc dù các cơ quan quản lý đã chỉ đạo đẩy sớm tiến độ thả nuôi nhằm tăng cơ hội hiệu quả về thị trường, song tình hình thả nuôi chưa thực sự có nhiều chuyển biến. Người dân tại các địa phương còn e ngại thả giống sớm do tình hình thời tiết diễn biến phức tạp. Thời tiết nóng lạnh thất thường, kèm hiện tượng xâm nhập mặn nặng nề tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, khiến các hộ nuôi thủy sản nói chung và các hộ nuôi tôm nước lợ nói riêng chịu nhiều ảnh hưởng. Tuy nhiên, theo báo cáo của các địa phương, tình hình sản xuất tôm nước lợ vẫn duy trì được diện tích và sản lượng so với cùng kỳ 2015. Diện tích thả nuôi tôm cả nước ước đạt 525,7 nghìn ha trong đó diện tích nuôi tôm sú là 509 nghìn ha tăng nhẹ 2,21 % so với cùng kỳ 2015, trong khi đó diện tích nuôi tôm chân trắng là 17 nghìn ha, bằng 98,27% so với cùng kỳ.

Bảng 4: Sản xuất tôm quý I/2016

	Nuôi tôm nước lợ		Tôm sú		Tôm chân trắng	
	Diện tích (ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (ha)	Sản lượng (Tấn)	Diện tích (ha)	Sản lượng (Tấn)
Quý 1/2016	526.000	58.500	509.000	36.000	17.000	22.500
Quý 1/2015	515.300	54.200	498.000	33.200	17.300	21.000
So sánh (%)	102,08	107,93	102,21	108,43	98,27	107,14

(Nguồn: Trung tâm thông tin thủy sản tổng hợp)

Sản lượng tôm thu hoạch khoảng 58.500 tấn, tăng 7,93% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng tôm sú tăng 8,43%, ước đạt khoảng 36 nghìn tấn, tôm thẻ tăng 7,14%, ước đạt 22.500 nghìn tấn.

Bảng 5: Tình hình sản xuất tôm tại một số địa phương

Địa Phương	Diện tích (ha)	Sản lượng (tấn)
------------	----------------	-----------------

	Tôm sú	Tôm thẻ	Tôm sú	Tôm thẻ
Long An	192,2	437,7	134,2	571,9
Tiền Giang	1.875	449	-	25
Bến Tre	21.570	1.676	993	4.053
Trà Vinh	13.252	1.302,4	376,6	1.122,6
Kiên Giang	91.249	615	2.264	1.881
Sóc Trăng	1.380	3.000	-	2.400
Bạc Liêu	106.902	1.362	7.220	2.896
Cà Mau	269.561	6.297	23.970	6.030
Tổng	505.981,2	15.139,1	34.957,8	18.979,5

(Nguồn : Trung tâm Thông tin thủy sản tổng hợp)

Giá tôm trong quý 1/2016 hiện có dấu hiệu khả quan khi liên tục giữ ở mức ổn định và tăng nhẹ tùy theo cỡ tôm. Trong tháng 3/2016, giá tôm đang cao hơn so với các tháng đầu năm, tôm thẻ chân trắng loại 100 con/kg có giá từ 95.000 - 115.000đ/kg, tôm sú loại 30 con/kg có giá từ 240.000 – 280.000đ/kg.

Giá tôm khởi sắc, người nuôi phấn khởi. Tuy nhiên, điều kiện thời tiết năm nay nắng nóng khô hạn, nguồn nước phục vụ nuôi tôm không thuận lợi, xâm nhập mặn kéo dài là một khó khăn. Dự báo trong thời gian tới, giá tôm có thể tiếp tục tăng, tuy nhiên người nuôi tôm cần hết sức chủ động trong vụ tôm năm nay do thời tiết diễn biến phức tạp

c. Mặt hàng cá tra

Quý 1/2016, diện tích nuôi cá tra ước đạt hơn 2.200 ha, tăng 1,8% so với cùng kì. Sản lượng thu hoạch đạt 174,4 nghìn tấn, bằng 96,78 % so với cùng kỳ năm 2015. Giá cá tra quý 1/ 2016 vẫn ở mức thấp so với cùng kì. Trong quý 1/2015, giá cá tra dao động từ 24.000 - 25.000 đ/kg, tuy thấp hơn so với năm 2014, nhưng người dân vẫn có lãi từ 1.000 - 2.000đ/kg. Tuy nhiên, đầu năm nay, giá cá thấp, mặc dù chi phí đầu vào cũng ở mức thấp nhưng hiện người nuôi cá tra tại các địa phương vẫn chịu lỗ.

Bảng 6: Tình hình sản xuất cá tra quý I/2016

Diện tích thả nuôi (ha)	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Quý 1	
				Tổng	So sánh (%)
Năm 2014	1.575	126	460	2.160	-
Năm 2015	1.701	134	338	2.173	100,60
Năm 2016	1.585	315	265	2.213	101,82

Nguồn: Trung tâm Thông tin thủy sản tổng hợp

Theo báo cáo của một số địa phương, với mức giá thị trường hiện nay, người nuôi cá tra hiện vẫn chưa có lãi hoặc đang bị lỗ, mặc dù giá cá tra nguyên liệu trong tháng 3 có khởi sắc hơn so với 2 tháng đầu năm 2016. Giá cá tra tại nhiều địa phương đã tăng mức trung bình từ 500 - 2.000 đồng/kg. Nguyên nhân giá cá tra tăng có thể là do thiếu hụt nguồn cung với sản lượng thu hoạch trong thời gian qua có sự sụt giảm vì giá cá tra trong thời gian dài ở mức thấp.

Bảng 7: Giá cá tra nguyên liệu trung bình tại ao nuôi trong quý I/ 2016

ĐVT: 1.000 đồng/kg

Địa phương	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
An Giang	18.500	19.000	19.000
Bến Tre	19.000	19.000	20.000
Cần Thơ	19.250	19.000	20.500
Đồng Tháp	19.250	19.250	19.750
Hậu giang	-	19.000	-
Tiền Giang	19.000	20.300	21.000
Vĩnh Long	19.000	-	20.000

Nguồn: Trung tâm Thông tin thủy sản tổng hợp

Theo dự báo, thời gian tới, sản lượng cá tra có thiếu hụt hoặc dư thừa đều phụ thuộc vào thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, về cơ bản, ngành hàng sẽ vẫn có xu hướng duy trì diện tích và sản lượng ở mức bằng hoặc giảm nhẹ hơn so với cùng kỳ năm 2015 do đầu ra của mặt hàng này còn chưa ổn định. Trong ngành hàng cá tra, nhiều doanh nghiệp xuất khẩu cá tra quy mô lớn đã xây dựng được vùng nguyên liệu, chiếm 70% sản lượng. Do đó, việc thiếu cá trầm trọng sẽ khó xảy ra. Vấn đề hiện nay là tập trung cải thiện con giống để nâng cao chất lượng cá, giảm giá thành nuôi, đẩy mạnh tiếp thị, quảng bá, quan hệ đối tác quốc tế... để mở rộng thị trường xuất khẩu, tăng giá bán. Riêng việc hạn hán và xâm mặn sẽ gây ra khó khăn về nguồn nước sạch nuôi cá, nên các doanh nghiệp, trang trại, hộ nuôi đang chủ động về nguồn nước.

3. Xuất khẩu thủy sản

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, giá trị xuất khẩu thủy sản nửa đầu tháng 3/2016 tiếp tục tăng khá so với cùng kỳ năm 2015, tăng tới 15,89%, đạt 240,5 triệu USD (cùng kỳ năm 2015 đạt hơn 207 triệu USD). Đưa tổng giá trị xuất khẩu thủy sản từ đầu năm đến 15/3/2016 đạt gần 1,16 tỷ USD, tăng 9,43% so với cùng kỳ năm 2015. Ước kim ngạch xuất khẩu thủy sản tháng 03/2016 đạt khoảng 550 triệu USD, đưa tổng kim ngạch xuất khẩu 3 tháng đầu năm 2016 ước đạt 1,47 tỷ USD, tăng khoảng 7,4% so với cùng kỳ năm 2015.

Theo số liệu Hải quan và tổng hợp của VASEP, trong 2 tháng đầu năm 2016, giá trị xuất khẩu thủy sản đạt hơn 915,6 triệu USD, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây là tín hiệu tích cực đối với xuất khẩu thủy sản năm 2016 (cùng kỳ năm 2015 giá trị xuất khẩu thủy sản giảm gần 18%). Mức tăng trưởng này chủ yếu do kết quả xuất khẩu của hai mặt hàng xuất khẩu chủ lực là tôm nước lợ và cá tra đều có mức tăng trưởng khá từ đầu năm.

Tính riêng tháng 2/2016, giá trị xuất khẩu mặt hàng tôm tăng 6,1% so với cùng kỳ 2015, đạt 151,04 triệu USD. Trong đó, giá trị xuất khẩu tôm chân trắng giảm nhẹ 0,6% và giá trị xuất khẩu tôm sú lại tăng mạnh tới 33,2% so với cùng kỳ năm 2015. Tính chung hai tháng đầu năm 2016, giá trị xuất khẩu tôm đạt 378,4 triệu USD, tăng đến 8,5% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, tôm sú có mức tăng trưởng mạnh tới 26,7% so với cùng kỳ, đạt 135,4 triệu USD, giá trị xuất khẩu tôm chân trắng chỉ tăng nhẹ 2,5%, nhưng vẫn đạt 212,3 triệu USD.

Bảng 7- Xuất khẩu thủy sản Việt Nam theo mặt hàng hai tháng đầu năm 2016

(ĐVT: triệu USD)

	Sản phẩm	Giá trị XK tháng 2/2016	Giá trị XK hai tháng năm 2016	So với cùng kỳ năm 2015 (%)
1	Tôm các loại	151,04	378,40	+8,5
	- Tôm chân trắng	86,31	212,25	+2,5
	- Tôm sú	55,38	135,41	+26,7
2	Cá tra	88,02	237,35	+5,6
3	Cá ngừ	23,88	60,73	-4,0
4	Cá các loại khác	49,61	155,58	+16,6
5	Nhuuyễn thể	19,42	65,23	-4,8
	- Mực và bạch tuộc	15,62	54,08	-6,9
	- Nhuyễn thể mảnh vỏ	3,73	11,00	+7,6
6	Giáp xác các loại	5,21	18,30	+16,5
	Tổng cộng	337,21	915,61	+7,2

Nguồn: Tổng cục Hải quan và tổng hợp của VASEP

Giá trị xuất khẩu cá tra đã có mức tăng trưởng tích cực. Giá trị xuất khẩu cá tra hai tháng đầu năm 2016 đạt gần 237,4 triệu USD, tăng 5,6% so với cùng kỳ năm 2015.

Xuất khẩu cá ngừ tính từ đầu năm đến hết tháng 2/2016 vẫn chưa ổn định, mặc dù mức giảm đã chậm lại, ở mức 4%, đạt giá trị hơn 60,7 triệu USD. Sau 3 năm liên tục sụt giảm, xuất khẩu cá ngừ 2 tháng đầu năm 2016 bắt đầu có tín hiệu tích cực khi mà nhu cầu trên thị trường thế giới tăng nhẹ.

Xuất khẩu nhuyễn thể vẫn giảm, ở mức 4,8%, đạt giá trị 65,23 triệu USD, do xuất khẩu mực và bạch tuộc từ đầu năm đến hết tháng 2/2016 vẫn tăng trưởng âm ở mức 6,9%, đạt giá trị 54,08 triệu USD. Trong khi đó, xuất khẩu cá các loại cũng bắt đầu tăng nhanh trong 2 tháng đầu năm 2016. Tính chung hai tháng năm 2016, giá trị xuất khẩu cá các loại đạt gần 155,6 triệu USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ 2015.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỦY SẢN